

Bản án số: 02/2024/HS-ST
Ngày 19-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN D, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Quang Thương

Ông Ngô Văn Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Quỳnh Trâm - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm – Trụ sở Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng và điểm cầu thành phần – Nhà tạm giữ Công an quận D, thành phố Hải Phòng; Tòa án nhân dân quận D xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 42/2023/HSST ngày 22 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Phạm Xuân Q, sinh ngày 24 tháng 7 năm 1986 tại Hải Dương, nơi cư trú: Số 14/12/193 B, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Xuân Thanh và bà Lê Thị Như; có vợ là Nguyễn Thị Dương (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự, nhân thân: Ngày 03/5/2018 bị Công an thành phố Hải Dương xử phạt hành chính số tiền 1.000.000 đồng (Đã nộp phạt số tiền trên vào ngày 12/7/2018); bị tạm giữ từ ngày 11 tháng 8 năm 2023 đến ngày 18 tháng 8 năm 2023 chuyển tạm giam; có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Hữu X (đã chết)

- Đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Đặng Thị H (là vợ của bị hại) anh Nguyễn Hữu H và anh Nguyễn Hữu H1 (đều là con của bị hại).

- Đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Nguyễn Hữu H; nơi cư trú: TDP G 5, phường P, quận A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn xin đề nghị xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Đình T; nơi cư trú: Tổ

5, khu 4 M, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt (có đơn xin đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Anh Phạm Thế H2; địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt (có đơn xin đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 50 phút ngày 11/8/2023, Phạm Xuân Q điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 14H-027.41 đi trên đường M hướng từ A về đường Đ. Khi đến khu vực ngã ba P thuộc tổ dân phố H 1, phường P, quận D đã va chạm với xe đạp do ông Nguyễn Hữu X, sinh năm 1956, trú tại phường L, quận A điều khiển đi từ đường 361 (K) ra đường M. Hậu quả, ông X bị thương tích, được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đến hơn 14 giờ cùng ngày thì tử vong; 02 phương tiện bị hư hỏng nhẹ. Sau khi gây tai nạn, Q lái xe rời khỏi hiện trường về Quảng Ninh, hơn 12 giờ cùng ngày, Q điều khiển xe ô tô 14H-027.41 đến Công an quận D đầu thú.

Khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường xảy ra tai nạn thuộc khu vực ngã ba P, vị trí va chạm thuộc đường M nằm trong hệ thống báo hiệu giao thông đường bộ: Đèn tín hiệu giao thông, biển báo hiệu và vạch kẻ đường dành cho người đi bộ. Trên hiện trường có 01 xe đạp đổ nghiêng bên phải, đầu xe đạp hướng về K. Lấy vị trí cột biển báo hiệu nhường đường cho người đi bộ bên phải làm mốc và mép đường bên trái chiều từ A đi Đ làm chuẩn để xác định các số đo thì trên mặt đường có để lại 01 vết phanh màu đen dài 2,2m, rộng 0,4m, đầu vết cách điểm mốc 26m, cách mép đường 5,4m, cuối vết cách mép đường 5,2m; 01 vết mài xước dài 1,35m, đầu vết cách đầu vết phanh 8,4m, cách mép đường 6,3m, cách tâm trục bánh trước xe đạp 1,7m. Có 02 vết nghi máu, vết 01 kích thước 0,25m x 0,35m, tâm vết đến trục trước bánh xe đạp 1,5 m, cách mép đường 7,1m; vết 02 kích thước 0,35 x 0,55m, tâm vết cách mép đường 6,7m, cách tâm vết 01 là 01m.

Khám nghiệm tử thi: Nạn nhân ông Nguyễn Hữu X bị đụng dập nhu mô thái dương hai bên và chẩm trái; xuất huyết nội sọ tại thân não, tụ máu ngoài màng cứng dưới lều tiểu não trái; tụ máu dưới màng cứng lan tỏa hai bán cầu; phù não; gãy xương đỉnh chẩm trái; xuất huyết dưới nhện lan tỏa; mặt trước ngoài, 1/3 dưới cẳng chân trái có đám xây xước dập rách da, kích thước 06cm x10cm.

Khám nghiệm các phương tiện: Xe ô tô 14H-027.41 góc bên phải cản trước của xe bị mài trượt kim loại mất sơn màu trắng, bám dính tạp chất màu đen dạng nhựa, chiều từ trước ra sau, từ trái sang phải, kích thước 10x6cm; mặt ngoài bên phải ốp kim loại bảo vệ cản trước trượt xước mất sơn màu trắng, bám dính tạp chất màu đen, chiều từ trước ra sau, kích thước 16 cm x16cm. Ốp nhựa bảo vệ đèn xi nhan bên phải dập vỡ nhựa, bề mặt bám dính tạp chất màu đen (dạng cao su), kích thước 12cm x 10cm. Xe đạp thể thao màu ghi xám, đầu tay lái bên phải mài trượt cao su, bám dính tạp chất màu trắng (dạng bột đá), đầu tay lái bên trái mài trượt cao su, cạnh ngoài bàn đạp bên phải mài trượt kim loại, cạnh ngoài bộ phận tăng

xích mài trượt kim loại, cạnh sau mặt ngoài cang xe bên trái phía trước có vết mài trượt bám dính tạp chất màu trắng (dạng sơn), bánh xe phía trước bị cong vênh theo chiều từ trái sang phải; má lốp bên trái và vành xe mài trượt mất cao su màu đen, bám dính tạp chất màu trắng dạng sơn có kích thước 21cm x 4cm; bàn đạp bên trái bị cong vênh biến dạng.

Kết luận giám định pháp y số 278/KL-KTHS(PY) ngày 18/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Ông Nguyễn Hữu X chết do sốc đa chấn thương.

Kết luận giám định số 178/KL-KTHS ngày 25/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Dấu vết mài trượt mất sơn màu trắng, bám dính tạp chất màu đen (dạng nhựa) theo chiều từ trước ra sau, từ trái sang phải mặt ngoài góc bên phần cản trước của xe ô tô 14H-027.41 phù hợp với dấu vết mài trượt bám dính tạp chất màu trắng (dạng sơn), dây phanh vị trí liền kề đạp gãy, bề mặt trượt xước mất nhựa màu đen theo chiều từ trái sang phải; các dấu vết này được hình thành khi hai phương tiện chuyển động gần như vuông góc và chạm với nhau. Không đủ cơ sở để xác định tốc độ của xe ô tô BKS 14H-027.41 khi va chạm giao thông.

Kết quả giám định nồng độ cồn trong máu của Phạm Xuân Q tại thời điểm ngày 11/8/2023 là 0,000mg/l; âm tính đối với chất ma túy.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Phạm Xuân Q khai nhận có giấy phép lái xe ô tô hạng C. Bị cáo lái xe thuê cho chủ xe là anh Trần Đình T. Công việc hàng ngày của bị cáo là chở hải sản từ Quảng Ninh đi giao cho khách hàng ở một số tỉnh khác. Ngày 11/8/2023, sau khi giao hàng xong bị cáo điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 14H-027.41 đi trên đường M hướng từ A về đường Đ để lên đường cao tốc về Quảng Ninh. Thời điểm khoảng 05 giờ 50 phút ngày 11/8/2023, khi đi đến khu vực ngã ba P thuộc tổ dân phố H 1, phường P, quận D có tín hiệu đèn vàng nhấp nháy, bị cáo đang đi với tốc độ khoảng 60km/h, quan sát thấy một người nam giới đi xe đạp thể thao sang đường và cách đầu xe của bị cáo khoảng 01 mét, bị cáo đánh lái sang trái nhưng vẫn va chạm với xe đạp làm người đàn ông ngã ra đường. Bị cáo hoảng sợ nên tiếp tục điều khiển xe đi. Anh H là phụ xe đi cùng bị cáo đang ngủ ở ghế phụ nghe thấy âm thanh va chạm đã tỉnh giấc hỏi bị cáo, bị cáo trả lời đã gây tai nạn, anh H khuyên bị cáo dừng lại để giải quyết nhưng bị cáo vẫn điều khiển xe đi. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi, lời khai của người làm chứng, dữ liệu hình ảnh thu giữ và các kết luận giám định.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại 150.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Vật chứng của vụ án: Xe ô tô 14H-027.41 Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Trần Đình T; 01 xe đạp Cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình ông X; 01 Giấy phép lái xe hạng C mang tên Phạm Xuân Q, chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận D quản lý.

Cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 22/12/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận D, Hải Phòng đã truy tố Phạm Xuân Q về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Xuân Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, đồng thời tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo trình bày lý do gây tai nạn một phần do bị hại đi xe đạp với tốc độ cao và bị cáo cũng đã xử lý nhưng không kịp nên gây tai nạn. Bị cáo gửi lời xin lỗi tới gia đình nạn nhân và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm có cơ hội hòa nhập cộng đồng và làm người có ích cho xã hội.

Đại diện hợp pháp bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng trước khi xét xử đã giao nộp cho Tòa án 01 Đơn đề nghị và Biên bản thỏa thuận về việc giải quyết phần dân sự trong vụ án tai nạn giao thông, theo đó đại diện gia đình bị hại và bị cáo đã giải quyết xong phần dân sự, không còn yêu cầu bồi thường gì khác. Đồng thời đại diện gia đình bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin được vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, anh Trần Đình T trình bày: Đã nhận lại xe ô tô BKS 14H-027.41 và các giấy tờ liên quan nên không còn yêu cầu, đề nghị gì khác.

Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, mức độ, tính nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Xuân Q với mức án từ 39 đến 42 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Trả lại cho bị cáo Giấy phép lái xe khi bị cáo có đơn đề nghị. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong; đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu khác nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Ý kiến của bị cáo Phạm Xuân Q: Về tội danh, về căn cứ pháp luật áp dụng, về hình phạt, về phần dân sự đều nhất trí với lời luận tội và đề nghị của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa, không có tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận D, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận D thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình

điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của đại diện hợp pháp cho bị hại, người liên quan và người làm chứng tại phiên tòa nhưng họ đã có lời khai trong quá trình điều tra và các lời khai này đã được thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật. Đồng thời họ đã có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về tội danh:

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết quả khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi, kết quả giám định pháp y và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở để kết luận như sau: Vào khoảng 05 giờ 50 phút ngày 11/8/2023, Phạm Xuân Q có giấy phép lái xe, điều khiển xe ô tô tải mang biển kiểm soát 14H - 027.41 không tuân thủ quy định về tốc độ, xử lý không kịp nên đã va chạm với xe đạp do ông Nguyễn Hữu X điều khiển khi đang sang đường là vi phạm khoản 1, khoản 3 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định: Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp có biển cảnh báo nguy hiểm, qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức. Và mặc dù biết đã gây tai nạn nhưng bị cáo vẫn điều khiển phương tiện rời khỏi hiện trường, để mặc cho hậu quả xảy ra là một trong các hành vi bị nghiêm cấm được quy định tại khoản 17 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ: “Bỏ trốn sau khi gây tai nạn để trốn tránh trách nhiệm” và đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thuộc trường hợp “Bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm” theo điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Như vậy Cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 22/12/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng đã truy tố đối với bị cáo Phạm Xuân Q là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, đầu thú tại cơ quan Công an sau khi gây tai nạn, có mẹ đẻ là bà Lê Thị N là người hoạt động kháng chiến được tặng thưởng huân chương. Đặc biệt trong vụ án này, người bị hại cũng có lỗi một phần khi sang đường, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân của bị cáo: Ngày 03/5/2018 Phạm Xuân Q bị Công an thành phố Hải Dương xử phạt hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc, bị cáo đã nộp phạt số tiền này vào ngày 12/7/2018 nên được xác định là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 7 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[7] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm và đã xâm phạm đến trật tự giao thông đường bộ, làm ảnh hưởng an toàn xã hội, gây thiệt hại đến tính mạng con người. Tuy nhiên lỗi của bị cáo là lỗi vô ý và bị hại cũng có lỗi một phần. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường theo yêu cầu của gia đình bị hại; đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên sau khi gây tai nạn bị cáo đã lái xe rời khỏi hiện trường để trốn tránh trách nhiệm, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo còn nhiều hạn chế nên cần thiết buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian, xử bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự như đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D tại phiên tòa mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, đồng thời thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận D, đã trả lại xe ô tô 14H-027.41 cùng giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Trần Đình T, trả lại cho đại diện gia đình bị hại 01 xe đạp là phù hợp với quy định của pháp luật. Giấy phép lái xe hạng C mang tên Phạm Xuân Q là giấy tờ hợp pháp, cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng), giữa bị cáo và đại diện gia đình bị hại đã thỏa thuận giải quyết xong phần dân sự, không còn yêu cầu gì khác về việc bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo Phạm Xuân Q phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Xuân Q, đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án theo Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Xuân Q 39 (ba mươi chín) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 11 tháng 8 năm 2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Phạm Xuân Q phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Xuân Q được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND D;
- VKSND Hải Phòng;
- CQCSĐT- CA D;
- PV06; PC 10;
- Chi cục THADS quận D;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Cơ quan THAHS có thẩm quyền
- TAND TP Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Duyên